

NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC QUYỀN CON NGƯỜI TRONG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP Ở VIỆT NAM TRƯỚC BỐI CẢNH CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP LẦN THỨ TƯ

• PGS. TS Tường Duy Kiên* - ThS. Nguyễn Thị Bình**

Tóm tắt: Việt Nam và thế giới đang chứng kiến và hưởng thụ những thành tựu vĩ đại trong sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0). Cuộc cách mạng này đang ảnh hưởng sâu rộng đến tất cả các lĩnh vực của đời sống con người, trong đó có lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Những tác động to lớn của CMCN 4.0 đòi hỏi các cơ sở giáo dục, đào tạo, dạy nghề phải thay đổi mục tiêu, đổi mới nội dung và phương pháp học tập, nhằm thích ứng với sự phát triển của khoa học và công nghệ trong giai đoạn mới. Bài viết đi sâu nghiên cứu, phân tích tác động của CMCN 4.0 đối với hoạt động giáo dục quyền con người trong giáo dục nghề nghiệp và việc ứng dụng công nghệ 4.0 vào giáo dục quyền con người trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Quyền con người, giáo dục quyền con người, cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Abstract: Vietnam and the world are witnessing and enjoying great achievements in the development of the fourth industrial revolution (Industry 4.0). This revolution is deeply affecting all areas of human life, including education and training. The great impacts of Industry 4.0 require educational, training and vocational institutions to change their goals, innovate the content and methods of teaching and learning, in order to adapt to the development of science and technology in the new phase. The article provide an in-depth research on and analysis of the impacts of Industry 4.0 on human rights education activities in vocational education and the application of 4.0 technology in human rights education in vocational education institutions in Vietnam today.

Keywords: Human rights, human rights education, fourth industrial revolution.

Ngày nhận: 17/3/2023

Ngày phản biện, đánh giá: 23/3/2023

Ngày duyệt: 30/3/2023

1. Tác động của cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến hoạt động giáo dục quyền con người trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp

Để biết được tác động của CMCN 4.0 đến hoạt động giáo dục quyền con người trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp, trước hết cần tìm hiểu tác động của CMCN 4.0

(*) Viện trưởng Viện Quyền con người, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Email: tuongduykiem@yahoo.com.

(**) Tòa án nhân dân tối cao.

đến lĩnh vực giáo dục, đào tạo nói chung; tác động đến quyền con người, bảo đảm quyền con người, và do đó tác động đến hoạt động giáo dục quyền con người trong giáo dục nghề nghiệp nói riêng.

Xét về mặt lịch sử, đến nay loài người đã trải qua 04 cuộc cách mạng công nghiệp¹, và hiện nay đang là cuộc CMCN 4.0 với đặc điểm là số hóa dữ liệu hoàn toàn, các quá trình sản xuất được kết nối theo cả chiều ngang và chiều dọc, được điều khiển trên diện rộng qua mạng Internet và áp dụng các công nghệ mới (AI, big data...) để phân tích xử lý dữ liệu trong thời gian thực². Cách mạng công nghiệp 4.0 tác động đến mọi mặt, mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó tác động đến lĩnh vực giáo dục, đào tạo trên nhiều khía cạnh khác nhau, nhưng trước hết và chủ yếu làm thay đổi căn bản nội dung và phương pháp học tập, tác động trực tiếp đến cả người dạy và người học trên hai phương diện vừa tích cực, vừa tiêu cực.

Thứ nhất, về nội dung học tập, thay đổi căn bản nhất đó là nếu như trước kia nội dung học tập về cơ bản là sự định hướng sẵn, người học thụ động, học theo kiến thức mà người dạy cung cấp, thì nay người dạy phải dạy cái mà người học cần, tức là theo nhu cầu thị trường. Thị trường cần cái gì, thì người học phải học cái đó, và đòi hỏi người dạy phải trang bị kiến thức cho người học, theo nhu cầu thị trường. Chính yêu cầu này đã làm thay đổi môi trường giáo dục từ chỗ “vốn chỉ tập trung truyền tải những kiến thức hàn lâm thì nay đã đổi mới bằng việc cung cấp cho người học cả những kiến thức về kỹ năng bao gồm kỹ năng thực hành, kỹ

năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng phản biện.... Cách mạng 4.0 trong giáo dục cũng buộc người học phải chủ động thay đổi và chủ động hơn trong việc học tập của mình”³.

Như vậy, nội dung giáo dục quyền con người trong môi trường giáo dục nghề nghiệp, học viên không chỉ tiếp thu kiến thức thụ động như các vấn đề lý luận, chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về quyền con người; khái niệm, đặc điểm/tính chất của quyền con người; phân loại quyền, thể hệ quyền; các chuẩn mực quốc tế về quyền con người trong các văn kiện quốc tế và các cơ chế về quyền con người, gồm cơ chế quốc tế (Liên hợp quốc), cơ chế khu vực và cơ chế quốc gia, mà đặc biệt quan trọng là *giáo dục về kỹ năng*. Giáo dục kỹ năng đóng vai trò quan trọng để hiểu biết và thực hành về quyền con người, bao gồm: kỹ năng phân tích; kỹ năng tương tác và kỹ năng giải quyết vấn đề⁴.

+ *Về kỹ năng phân tích*: người học nghề cần biết cách nhận biết các quyền con người nào đang bị vi phạm hoặc dễ bị vi phạm trong môi trường lao động, sản xuất, kinh doanh; nhận biết các hành vi phạm đó là do các chủ thể nào gây ra; có tư duy phản biện; khả năng nhận biết về định kiến xã hội.

+ *Về kỹ năng tương tác*: giúp người học biết lắng nghe người khác (giữa những người lao động với nhau, giữa người lao động với người sử dụng lao động...); biết tôn trọng các quan điểm khác nhau trong môi trường sản xuất, kinh doanh; bày tỏ quan điểm, ý kiến cá nhân; biết hợp tác/làm việc theo nhóm.

+ *Về kỹ năng giải quyết vấn đề*: nâng cao khả năng tự bảo vệ; khả năng đưa ra quyết định, đánh giá, báo cáo; giải quyết các xung đột trong hoạt động lao động, sản xuất, kinh doanh; đưa ra quyết định dân chủ và tạo sự nhất trí; xây dựng kế hoạch và công cụ để thúc đẩy quyền con người trong cấu trúc và hệ thống mà người học là một phần trong đó.

Thứ hai, về phương pháp học tập, cả người dạy và người học đều phải thích nghi trong những điều kiện hoàn cảnh cụ thể, chẳng hạn nếu trước đây học phải trực tiếp (offline - face to face), thì nay có thể thích ứng, không cần trực tiếp, người học có thể tùy nghi trong các không gian riêng của mình (học trực tuyến). Và như vậy, khoảng cách của người dạy và người học không còn quan trọng nữa. Hoặc nếu như trước kia công cụ học tập thiết yếu là giấy, bút, bảng, phần để truyền tải nội dung học thì ngày nay rất nhiều công nghệ thông minh đã được đưa vào để hỗ trợ việc giảng dạy. CMCN 4.0 “không chỉ giúp người dạy phát huy được hết khả năng, đa dạng hoá cách truyền tải nội dung bài học mà còn giúp người học có một môi trường học tập thoải mái, sáng tạo hơn. Đặc biệt, công nghệ 4.0 còn giúp các trường quản lý, bố trí được cán bộ giảng dạy cũng như các lớp học một cách hợp lý, hiệu quả nhờ vào các mô hình ảo, mô hình mô phỏng hay mô hình số hoá”⁵.

Việc dạy học trực tuyến, cùng với các công cụ hỗ trợ cho giảng dạy trong thời đại công nghệ số đã và đang thay đổi lớn đến tình hình dạy và học về quyền con người tại các trường đại học, các cơ sở giáo dục nghề

nghiệp, giúp hiện đại hóa giáo dục, hội nhập với quốc tế. Tuy nhiên, tác động của CMCN 4.0 đang đặt ra nhiều vấn đề đòi hỏi giảng viên (GV) và các nhà quản lý phải cân nhắc để thay đổi phương pháp dạy học nhằm đem lại hiệu quả cao nhất giáo dục quyền con người trong giáo dục nghề nghiệp.

Một là, đối với giáo viên: yêu cầu và những đòi hỏi giáo viên giảng dạy quyền con người trong giáo dục nghề nghiệp là phải biết sử dụng linh hoạt các phương pháp và phương tiện, kỹ thuật giảng dạy hiện đại do CMCN 4.0 đang mang lại. Các điều kiện thuận lợi của CMCN 4.0 mang lại đó là các nguồn tài liệu về quyền con người hiện nay rất phong phú, đa dạng, nhờ sự tiến bộ của hệ thống internet kết nối vạn vật (IOT) và dữ liệu khổng lồ (big Data) giúp giáo viên tiếp cận được nhiều tài liệu trong và ngoài nước về quyền con người, phục vụ tốt việc xây dựng bài học. Giáo viên có thể tìm hiểu sâu sắc về vấn đề giảng dạy với nhiều hướng tiếp cận khác nhau, để làm phong phú thêm cách nhìn nhận của bản thân với môn học. Đồng thời, giáo viên cũng có thể sử dụng nhiều phần mềm dạy học hiện đại. Theo thống kê, “trên thế giới, các nhà khoa học giáo dục đã tìm kiếm và xây dựng trên 200 phần mềm dạy học hiện đại, đây là một kho phần mềm tiện ích giúp giáo viên tìm hiểu, vận dụng và linh hoạt sử dụng trong giảng dạy để tạo ra hiệu quả giáo dục tốt nhất. Quan trọng nhất, chính là cuộc cách mạng này đặt ra cho giáo viên một sự thay đổi lớn trong giảng dạy, với sự xuất hiện của việc dạy học online, e-learning”⁶. Hiện nay các tập đoàn công nghệ lớn đã cho ra đời nhiều thiết bị và phần

mềm thông minh phục vụ giáo dục⁷, có thể giúp cho đội ngũ giáo viên tiếp cận và sử dụng hiệu quả trong giảng bài.

Hai là, đối với sinh viên: yêu cầu và những đòi hỏi đối với sinh viên các trường dạy nghề trong thời đại CMCN 4.0 là *thích ứng, tự chủ và linh hoạt*. Vì tác động của cuộc CMCN 4.0 đã làm thay đổi nội dung và phương pháp học tập, nên phương pháp quản lý, đánh giá người học cũng thay đổi.

Người học phải là người chủ động, tích cực học tập và rèn luyện bản thân, tự chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của mình. Trong thời đại CMCN 4.0 đòi hỏi người học biết và làm chủ được các công cụ phục vụ học tập, biết sử dụng thành thạo trong môi trường mạng, để truy cập, tra cứu thông tin phục vụ học tập. Đây là yêu cầu bắt buộc, vì dữ liệu về quyền con người trên môi trường mạng rất lớn. Bên cạnh đó, nếu biết sử dụng tiếng nước ngoài, đặc biệt là tiếng Anh càng thuận lợi để học tập, tra cứu tài liệu, thông tin về quyền con người. Trong học tập, nghiên cứu về quyền con người, người học luôn luôn phải thay đổi để thích ứng với thời đại số, dữ liệu và vạn vật kết nối; không chỉ từ bài giảng, tài liệu của giáo viên mà bằng những phương pháp khác để mở rộng, tự do, sáng tạo, linh hoạt, chủ động học. Sinh viên có thể học ở bất cứ khi nào, bất cứ nơi đâu, như vậy sẽ kích thích sự sáng tạo và trí tưởng tượng của người học.

Hiện nay có thể nói Việt Nam đang là một trong những quốc gia có sự phát triển mạnh mẽ nguồn lực internet và sử dụng điện thoại thông minh, “tính tới tháng 9/2022, số lượng người dùng Internet tại Việt Nam vào

khoảng 70 triệu người, chiếm khoảng 70% dân số cả nước. Với con số này, Việt Nam là quốc gia có lượng người dùng Internet cao thứ 12 trên toàn thế giới và đứng thứ 6 trong tổng số 35 quốc gia và vùng lãnh thổ tại châu Á”⁸. Tỷ lệ người sử dụng Internet trong dân số cao là một trong những điều kiện ban đầu giúp Việt Nam tiếp cận giáo dục 4.0 nhanh hơn.

Như vậy, việc truy cập internet và sử dụng điện thoại thông minh hiện nay trở nên rất thông dụng đối với mọi người, đây là điều kiện dễ dàng nhất để sinh viên tìm kiếm kho dữ liệu thông tin khổng lồ trên thế giới và ở Việt Nam về quyền con người, là điều kiện rất thuận lợi cho giáo dục quyền con người tại các trường dạy nghề trong bối cảnh CMCN 4.0 ở Việt Nam hiện nay.

2. Các giải pháp đưa nội dung và phương pháp giáo dục quyền con người vào giáo dục nghề nghiệp trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0

Đưa nội dung và phương pháp giáo dục quyền con người vào giáo dục nghề nghiệp nằm trong bối cảnh đổi mới toàn diện giáo dục và đào tạo nói chung và giáo dục nghề nghiệp nói riêng theo quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước. Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014 quy định: “Phát triển hệ thống giáo dục nghề nghiệp mở, linh hoạt, đa dạng theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế, liên thông giữa các trình độ giáo dục nghề nghiệp và liên thông với các trình độ đào tạo khác”⁹. Đồng thời, tại Quyết định số 1260/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương

trình “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2027”, đã nhấn mạnh đổi mới hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo hướng đa dạng, linh hoạt, sáng tạo, hấp dẫn và hiệu quả. Theo đó, “Tiếp tục đổi mới phương thức, hình thức giảng dạy môn học Pháp luật trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp theo hướng khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy, học tập; xây dựng giáo trình, bài giảng theo hướng trực quan, hấp dẫn, dễ hiểu, dễ tiếp thu và gắn liền với thực tiễn”¹⁰. Chính vì vậy, việc ứng dụng CMCN 4.0 vào giáo dục quyền con người trong giáo dục nghề nghiệp sẽ mang lại hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

a) Ứng dụng cách mạng công nghệ 4.0 vào giáo dục quyền con người trong giáo dục nghề nghiệp

Hiện có 3 ứng dụng chủ yếu về cách thức tích hợp công nghệ 4.0 vào trong lĩnh vực giáo dục nói chung, đó là¹¹ (i) ứng dụng dụng thiết bị mang theo mình hỗ trợ cho công tác giảng dạy, đào tạo và học tập. Chẳng hạn, *mô phỏng số là một công cụ hữu ích giúp các kỹ sư phân tích và dự đoán được tình trạng của các hệ thống*; (ii) ứng dụng thứ hai là các khóa học đại trà trực tuyến mở, nơi giảng viên và học viên phải tham dự trực tuyến. Công nghệ đã giải phóng giới hạn này và mang lại những thay đổi lớn cho hoạt động GDĐT; và (iii) ứng dụng sáng tạo mở là sự kết hợp giữa con

người và máy tính để hình thành hệ thống có nguồn lực phân tán thực hiện các nhiệm vụ đổi mới mà bản thân con người hay máy tính đều không thể hoàn thành được.

Với 3 ứng dụng công nghệ 4.0 vào trong lĩnh vực giáo dục như trên, giáo dục quyền con người trong giáo dục nghề nghiệp có thể áp dụng công nghệ 4.0 vào cả ba trình độ (*sơ cấp, trung cấp và cao đẳng*). Tuy nhiên, trong thời gian tới, để phù hợp với điều kiện và bối cảnh chung về nền tảng cơ sở hạ tầng, công nghệ thông tin và trình độ của cả người dạy và người học có thể ứng dụng cách thứ hai, đó là áp dụng *các khóa học đại trà trực tuyến mở, nơi giảng viên và học viên phải tham dự trực tuyến*. Việc ứng dụng học trực tuyến còn xuất phát từ tình hình cụ thể, do thiên tai, dịch họa, hay dịch Covid-19 đã diễn ra trong thời gian vừa qua. Vì vậy, việc xây dựng chương trình giảng dạy cần được chuyển đổi kịp thời từ trực tiếp sang trực tuyến.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy trực tuyến đòi hỏi cần phải thực hiện một loạt các công việc sau đây với lộ trình đến năm 2025:

Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chương trình giáo dục dạy nghề cho các trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng, trong đó có nội dung tích hợp, lồng ghép nội dung quyền con người vào các môn học phù hợp.

Thứ hai, xây dựng bài giảng, tài liệu tham khảo học trực tuyến phù hợp đối với trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng không thuộc khối ngành luật, hành chính, nội chính, sư phạm; xây dựng bài học, tài liệu

tham khảo gắn với môn pháp luật/pháp luật đại cương. Xây dựng bài giảng hoàn toàn bằng hình thức giảng dạy trực tuyến.

Thứ ba, đối với trình độ trung cấp, cao đẳng thuộc khối ngành luật, hành chính, nội chính và sư phạm, bên cạnh tích hợp, lồng ghép với môn học pháp luật, pháp luật đại cương, xây dựng môn học riêng với thời lượng (02 học phần) theo đúng (Quyết định 1309/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ).

b) Một số giải pháp đưa nội dung và phương pháp giáo dục quyền con người vào giáo dục nghề nghiệp trong bối cảnh CMCN 4.0 ở Việt Nam hiện nay

Một là, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, giáo viên giảng dạy quyền con người trong hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Để đưa được nội dung quyền con người và việc ứng dụng công nghệ vào giáo dục quyền con người trong giáo dục nghề nghiệp, trước hết đòi hỏi có sự thay đổi nhận thức về tầm quan trọng của việc đưa nội dung và phương pháp giáo dục quyền con người vào giáo dục nghề nghiệp và việc ứng dụng CMCN 4.0 vào giáo dục quyền con người trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Cần nhận thức rằng, nội dung quyền con người, mặc dù không phải là môn học chính, nhưng là môn học bổ trợ, trong quá trình học nghề, giúp học viên khả năng nhận thức, thay đổi, hành vi và thái độ, cũng như trang bị kiến thức, kỹ năng tôn trọng quyền của người khác; sống, làm việc tuân thủ pháp luật và nâng cao khả năng tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình khi bị xâm hại.

Trên cơ sở nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục quyền con người trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cán bộ lãnh đạo, quản lý và đội ngũ giáo viên cần tận dụng hiệu quả cơ hội cũng như vượt qua thách thức từ cách mạng 4.0, ứng dụng vào giảng dạy quyền con người tại các cơ sở đào tạo, dạy nghề. Lồng ghép quyền con người trong chiến lược phát triển tổng thể giáo dục dạy nghề, cần xác định vai trò then chốt của dạy nghề là việc cung cấp nguồn nhân lực trực tiếp cho các doanh nghiệp, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; đào tạo lực lượng lao động không chỉ có trình độ chuyên môn, kỹ năng mềm, tư duy sáng tạo, có khả năng thích nghi với sự thay đổi liên tục của thị trường lao động toàn cầu, mà thông qua giáo dục quyền con người giúp người học có thái độ, nhân cách, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; đặc biệt tôn trọng quyền con người trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Hai là, đổi mới chương trình và phương thức lồng ghép nội dung quyền con người trong giáo dục nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu của CMCN 4.0.

Việc ứng dụng công nghệ vào giáo dục quyền con người trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, yêu cầu quan trọng cần có cách tiếp cận về đổi mới nội dung chương trình và phương thức lồng ghép nội dung quyền con người vào các môn học phù hợp với đặc điểm của từng chương trình đào tạo nghề. Do là môn học bổ trợ, nhưng lại không thể thiếu vì thực hiện nhiệm vụ chính trị, pháp lý của quốc gia đối với cộng đồng quốc

tế và nhiệm vụ Đảng và Thủ tướng Chính phủ giao, nên muốn thực hiện được hiệu quả nhiệm vụ quan trọng này, trước hết cần rà soát toàn bộ nội dung của các chương trình đào tạo các bậc học từ trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng, để tính toán xây dựng chương trình cho phù hợp.

Chẳng hạn, đối với chương trình sơ cấp, do thời lượng chương trình học rất ngắn (03 tháng), nên rất khó để đưa nội dung quyền con người vào giảng dạy. Do đó yêu cầu đặt ra là làm thế nào để đưa được vào chương trình học và áp dụng công nghệ vào giảng dạy quyền con người phải như thế nào. Đây thực sự là bài toán khó cho các cơ sở đào tạo nghề. Chính vì vậy, theo Quyết định 1309/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ yêu cầu là không xây dựng môn học

riêng mà lồng ghép vào chương trình đào tạo. Vậy làm thế nào để lồng ghép được, đòi hỏi các cơ sở dạy nghề phải rà soát chương trình, xem môn nào/học phần nào có thể lồng ghép được.

Ví dụ 1: trong chương trình đào tạo sơ cấp nghề Ngươi căn bản, quyền con người có thể được lồng ghép vào MĐ 02 An toàn và vệ sinh môi trường

Ví dụ 2: trong chương trình đào tạo sơ cấp nghề Sản xuất sứ vệ sinh, quyền con người có thể được lồng ghép vào MĐ 02 An toàn và bảo hộ lao động.

Đối với chương trình môn học pháp luật thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp¹², nội dung quyền con người có thể được lồng ghép vào tất cả các bài như sau:

Nội dung môn học và phân bố thời gian:

STT	Tên bài	Thời gian (giờ)			
		Tổng số	Lý thuyết	Thảo luận/ bài tập	Kiểm tra
1	Bài 1: Một số vấn đề chung về nhà nước và pháp luật	2	1	1	
2	Bài 2: Hiến pháp	2	1	1	
3	Bài 3: Pháp luật dân sự	5	3	2	
4	Bài 4: Pháp luật lao động	7	5	2	
5	Bài 5: Pháp luật hành chính	4	3	1	
6	Bài 6: Pháp luật hình sự	5	3	2	
7	Bài 7: Pháp luật phòng, chống tham nhũng	2	1	1	
8	Bài 8: Pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	1	1	0	
9	Kiểm tra	2			2
	Tổng cộng	30	18	10	2

Như vậy, các trường nghề đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp, cao đẳng cần tiến hành rà soát, các môn học chung; các môn học riêng giúp người học dù thuộc chương trình đào tạo nào cũng có thể tiếp cận được với kiến thức sơ đẳng nhất về quyền con người.

Về ứng dụng công nghệ trong giảng dạy quyền con người, đây là yêu cầu bắt buộc các cơ sở đào tạo phải thích ứng với bối cảnh mới. Do vậy, vấn đề đặt ra là làm thế nào để ứng dụng vào giảng dạy quyền con người.

Đối với chương trình sơ cấp, bên cạnh giảng dạy trực tiếp; giáo viên có thể áp dụng bài giảng trực tuyến về quyền con người với thời lượng (02 giờ). Có thể xây dựng bài giảng/hoặc bài tập ứng dụng trên phần mềm.

Đối với chương trình trung cấp, trong môn học pháp luật, có thể xây dựng bài giảng trực tuyến với tất cả các bài, hoặc có thể xây dựng bài riêng về quyền con người với thời lượng (02 giờ). Có thể xây dựng bài giảng/hoặc bài tập ứng dụng trên phần mềm.

Việc áp dụng học trực tuyến, như một yêu cầu bắt buộc, coi là môn điều kiện, để được cấp bằng, chứng chỉ nghề, không nhất thiết phải học trực tiếp. Các bài học và kiểm tra, được thiết kế ngay trong bài học.

Đối với chương trình cao đẳng, không thuộc khối ngành luật, hành chính, nội chính, sư phạm, lồng ghép nội dung quyền con người vào các môn pháp luật/ pháp luật đại cương (như chương trình trung cấp). Đối với các trường cao đẳng thuộc khối ngành luật, hành chính, nội chính, sư phạm, bên cạnh việc lồng ghép vào các môn học chung, xây dựng môn học riêng với thời lượng (02 tín chỉ).

Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cần tiếp tục, từng bước đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển ứng dụng công nghệ (chẳng hạn, như trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu), hệ thống giáo trình cũng cần thay đổi, cập nhật liên tục. Chú trọng sử dụng công nghệ Blockchain; giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, sáng tạo; quản lý nhân sự; làm việc nhóm...

Cả người dạy và người học cần thay đổi tư duy dạy và học theo phương pháp mới để người học vừa lĩnh hội được kiến thức, vừa biết vận dụng sáng tạo vào thực tiễn. Kết hợp giữa các phương pháp truyền thống (thuyết trình, đàm thoại, luyện tập...) với các phương pháp mới (giải quyết vấn đề, dạy học tình huống, dạy học định hướng hành động...).

Ba là, đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, đón đầu áp dụng công nghệ mới.

Giáo dục nghề nghiệp nói chung, trong đó có giáo dục quyền con người cần đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số. Việc chuyển đổi số phải bảo đảm 4 yếu tố như trao quyền cho giảng viên (giảng viên tự chủ và chịu trách xây dựng bài giảng; đánh giá học viên); tương tác với sinh viên; tối ưu hóa tổ chức và đổi mới phương pháp. Quá trình chuyển đổi số ở các cơ sở dạy nghề có thể diễn ra ở cả ba giai đoạn, bao gồm: lập kế hoạch; xây dựng chiến lược một cách độc lập và thực hiện các đổi mới sáng tạo; giám sát tác động của việc triển khai công nghệ.

Hiện nay, có rất nhiều công cụ cho chuyển đổi số như: công cụ hội nghị truyền hình Skype, GoToMeeting, Blue jeans; ứng dụng đàm thoại, chia sẻ tài nguyên Microsoft Teams; ứng dụng OneNote; Stream; ứng

dụng phân tích người đọc Reader Analytics; tra từ điển Tflat; App hỗ trợ vẽ mindmap (Mindnode, Simplemind); dịch vụ trực tuyến Wolfram Alpha; công cụ Power BI và các Hệ thống quản lý học tập Blackboard, WebCT, Desire2Learn, ANGEL, Sakai, Moodle... Các cơ sở dạy nghề cần áp dụng công nghệ mới, sử dụng các công cụ đa năng như máy tính, máy chiếu, bài giảng điện tử, bảng điện tử thông minh, sách giáo khoa điện tử, nhất là các phần mềm dạy học (E-learning...). Theo đó, việc tổ chức lớp học, giao bài tập, giới hạn thời gian, kiểm tra bài, cung cấp tài liệu, nhận phản hồi, điều chỉnh hoạt động của sinh viên... đều được thao tác trên máy. Đây là cơ hội, làm thay đổi căn bản nội dung và phương pháp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Để thực hiện chuyển đổi số và áp dụng công nghệ mới, cần xây dựng các mô hình trường quay thu nhỏ sử dụng công nghệ mới, các phòng học ảo, phòng thí nghiệm ảo, thiết bị ảo, thư viện ảo... dưới sự hỗ trợ của các thiết bị thông minh. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ AI, nhất là trong tổng hợp thông tin học tập, các gợi ý hữu ích cho người học và người dạy, tạo điều kiện cho người học tiếp cận giáo trình, tài liệu chính thống về quyền con người do cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn xây dựng. Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp thuộc Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội có thể phối hợp với Viện Quyền con người thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thực hiện nhiệm vụ này.

Bốn là, nâng cao năng lực, chất lượng đội ngũ giảng viên của các cơ sở

giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu CMCN 4.0.

Đưa nội dung quyền con người vào giáo dục nghề nghiệp và ứng dụng công nghệ vào giảng dạy quyền con người, trước hết cần nâng cao hiểu biết của đội ngũ giảng viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, dù họ giảng dạy trực tiếp, hoặc giảng dạy lồng ghép quyền con người. Muốn làm được, họ (đội ngũ giáo viên) phải hiểu biết về quyền con người. Đồng thời với việc trang bị các kiến thức về quyền con người thì nâng cao năng lực sử dụng các phương tiện công nghệ: người dạy phải có năng lực quản lý tài nguyên mạng, có khả năng sử dụng thành thạo các phương tiện công nghệ phục vụ quá trình dạy học; biết về chuyển đổi từ các hình thức giảng dạy truyền thống sang các hình thức giảng dạy áp dụng công nghệ số hóa. Các hình thức học trực tuyến E-Learning: học thông qua các thiết bị điện tử; Mobile Learning: học thông qua các thiết bị di động; Blended-learning: mô hình học kết hợp giữa học trên lớp và học online; context aware u-learning: học theo ngữ cảnh, thông qua các thiết bị định vị; collaborative environments: học trong các môi trường mang tính tương tác cao; cloud computing: sử dụng công nghệ điện toán đám mây cần được đẩy mạnh áp dụng. Tất nhiên, đây là lộ trình, cần có thời gian.

Giáo viên giảng dạy về quyền con người cũng rất cần kiến thức thực tế, do đó, cần coi trọng việc đưa giảng viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đi nghiên cứu thực tế tại doanh nghiệp để bổ sung, cập nhật kiến thức, nhất là kiến thức về quyền và nghĩa vụ

của người lao động và sử dụng lao động tại nơi làm việc; vai trò, trách nhiệm của công đoàn cơ sở; về bảo đảm trên thực tế các chế độ chính sách đối với người lao động, về đạo đức trong sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp...; công nghệ, nâng cao kỹ năng nghề, phương pháp giảng dạy và sử dụng giảng viên kiêm nhiệm trong các cơ sở giáo dục đại học; tăng cường tương tác giữa giảng viên và doanh nghiệp.

Năm là, tăng cường hợp tác quốc tế, học tập kinh nghiệm, mô hình tốt trong ứng dụng công nghệ vào giáo dục quyền con người trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của một số nước trong khu vực và thế giới.

Do tầm quan trọng của giáo dục quyền con người trong hệ thống giáo dục quốc dân, các cơ sở giáo dục quyền con người cần chú ý đến nội dung hợp tác quốc tế về giáo dục quyền con người trong giáo dục nghề nghiệp, nhất là ứng dụng công nghệ. Tổng Cục Giáo dục nghề nghiệp cần là cơ quan đầu mối, triển khai các hợp tác quốc tế với các cơ sở giáo dục dạy nghề của các nước có mô hình, kinh nghiệm tốt trong giáo dục quyền con người. Các hoạt động hợp tác quốc tế nên được định hướng và tổ chức từ cấp Tổng cục, mang tính kế hoạch ở quy mô toàn quốc, chứ không chỉ là chức năng của từng cơ sở giáo dục dạy nghề riêng lẻ.

Hợp tác quốc tế còn là cơ hội cho giảng viên, sinh viên tham gia các chương trình trao đổi hoặc học tại chỗ thông qua ứng dụng công nghệ và được tự do phát triển và hoàn thiện nhân cách cá nhân; cho phép giảng viên học hỏi phương pháp điều hành và giáo dục từ các cơ sở giáo dục dạy nghề quốc tế và

giúp đối tác hiểu về giáo dục dạy nghề ở Việt Nam và việc quan tâm tới giáo dục quyền con người của Đảng, Nhà nước; đồng thời mở ra các cơ hội hợp tác nghiên cứu khoa học xuyên quốc gia; cải thiện chất lượng theo hướng tiếp cận tiêu chuẩn khu vực/quốc tế trong quản lý, đào tạo, nghiên cứu, đồng thời có thể tạo ra nguồn lao động cạnh tranh, vươn tới xuất khẩu lao động trình độ cao.

Ngoài các giải pháp trên, các cơ sở giáo dục dạy nghề cần quan tâm đến bảo mật giáo dục, tìm kiếm biện pháp bảo mật thông tin nhờ sự trợ giúp của công nghệ AI và các chuyên gia về An toàn thông tin để kiểm soát các mối đe dọa tiềm tàng, xâm phạm đến quyền con người.

Kết luận

Cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đã và đang tác động rất to lớn đến hoạt động giáo dục quyền con người trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Để thực hiện được hiệu quả việc ứng dụng công nghệ 4.0 vào hoạt động giáo dục quyền con người trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở Việt Nam hiện nay, đang đòi hỏi sự đánh giá đầy đủ các tác động tích cực và tác động tiêu cực đến hoạt động giáo dục nghề nghiệp nói chung, trong đó có giáo dục quyền con người. Cần làm rõ những tác động đến nội dung và phương pháp giáo dục, tác động đến người thầy và người học trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp (cả trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng).

Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trước hết là cán bộ lãnh đạo quản lý (Ban giám hiệu nhà trường) cần xây dựng kế hoạch tổng thể chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện chương trình

giáo dục nghề nghiệp, trong đó xác định rõ nội dung môn học nào, cần phải được tích hợp/lồng ghép quyền con người. Đồng thời cách thức ứng dụng những thành tựu của cách mạng công nghiệp 4.0 và giảng dạy quyền con người cho phù hợp với từng chương trình, cấp, bậc học.

Trong thời gian tới, cần nâng cao nhận thức của cán bộ lãnh đạo, quản lý, đội ngũ giáo viên về tầm quan trọng của việc đưa nội dung quyền con người vào chương trình đào tạo nghề và việc ứng dụng công nghệ vào giảng dạy; đẩy nhanh chuyển đổi số và hợp tác quốc tế về giáo dục quyền con người và ứng dụng công nghệ vào giáo dục quyền con người trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở Việt Nam hiện nay.■

Tài liệu trích dẫn

(1) Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất bắt đầu xuất hiện vào cuối thế kỷ 18 được gọi là cuộc cách mạng hơi nước. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ hai gắn liền với công cuộc điện khí hóa diễn ra từ cuối thế kỷ 19. Cuộc cách mạng lần thứ ba, bắt đầu từ nửa sau thế kỷ 20 với đặc trưng là các thành tựu của điện tử, Internet và tự động hóa. Và hiện nay, thế giới đang bàn đến Cách mạng công nghiệp lần thứ tư gọi tắt là Cách mạng công nghiệp 4.0.

(2);(6) Cổng thông tin điện tử, Học viện Cảnh sát nhân dân, *Cách mạng công nghiệp 4.0 và ảnh hưởng của nó đến giáo dục đại học*. Tại trang [http://hvcspd.edu.vn/nguyen-cuu-trao-doi/dai-hoc-40/cach-mang-cong-nghiep-4-0-va-anh-huong-cua-no-den-giao-duc-dai-hoc-7016]. Truy cập ngày 10/8/2021.

(3);(5);(11) *Tác động của công nghệ 4.0 trong giáo dục*. Tại trang [https://robotsteam.vn/cong-nghe-4-0-trong-giao-duc]. Truy cập ngày 10/8/2021.

(4) Viện Quyền con người Đan Mạch, “*Tài liệu*

Hướng dẫn giáo dục quyền con người – Cẩm nang hướng dẫn thực hành lập kế hoạch và quản lý giáo dục quyền con người”, trang 12.

(7) Bộ công cụ giáo dục Google (G-Suite for Education) cung cấp miễn phí bộ xử lý văn bản (Word), bảng tính (Sheet), trình chiếu (Slide). Ứng dụng Tài liệu (Google Docs) giúp người học tạo và chỉnh sửa tài liệu trực tuyến, miễn phí. Công nghệ Chroma Key tạo trường quay thu nhỏ để người học tự sản xuất sản phẩm truyền thông. Công nghệ đám mây (Cloud) cung cấp những phần mềm học tập trên Internet có sử dụng tài khoản...

(8) *Internet Day 2022: Người dùng Internet Việt Nam đạt hơn 70% dân số sau 25 năm*. Tại trang [https://vtv.vn/cong-nghe/internet-day-2022-nguoi-dung-internet-viet-nam-dat-hon-70-dan-so-sau-25-nam-2022120411142802.htm]. Truy cập ngày 22/12/2022.

(9) Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, *Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014*. Tại trang [https://luatvietnam.vn/giao-duc/luat-giao-duc-nghe-nghiep-2014-91362-d1.html]. Truy cập ngày 10/8/2021.

(10) Thủ tướng Chính phủ, *Quyết định số 1260/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2027”*, tại trang [https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Quyết-dinh-1260-QĐ-TTg-2021-Tang-cuong-giao-duc-phap-luat-trong-co-so-giao-duc-nghe-nghiep-481773.aspx]. Truy cập ngày 10/8/2021.

(12) Chương trình môn học PHÁP LUẬT THUỘC KHỐI CÁC MÔN HỌC CHUNG TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP (Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội). tại trang [https://luatvietnam.vn/lao-dong/thong-tu-13-2018-tt-blđtbxh-chuong-trinh-mon-phap-luat-trong-truong-trung-cap-cao-dang-169444-d1.html]. Truy cập ngày 10/8/2021.